

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 700/BGDĐT-KTKĐCLGD

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN
CÔNG VĂN ĐẾN

V/v Đề án tự chủ tuyển sinh

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2015

Số: 80

30 giờ, ngày 10 tháng 02 năm 2015

Kính gửi: Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn

Sau khi công bố dự thảo Đề án tự chủ tuyển sinh (Đề án) của trường trên trang thông tin điện tử của Báo Giáo dục và Thời đại và một số Báo khác để tham khảo ý kiến dư luận rộng rãi, trường đã tiếp thu ý kiến phản biện của xã hội và đã chỉnh sửa, hoàn thiện Đề án.

Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xác nhận Đề án của Trường gửi kèm theo công văn số 24-15/ĐSG-ĐT, ngày 30 tháng 01 năm 2015 đã đáp ứng được các yêu cầu quy định tại Quy chế tuyển sinh đại học cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

Để triển khai thực hiện Đề án, Bộ GDĐT yêu cầu nhà trường:

1. Gửi bản "mềm" của Đề án nêu trên về Bộ GDĐT (qua Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục) để công bố chính thức trên trang thông tin điện tử của Bộ GDĐT và của Báo Giáo dục và Thời đại.
2. Đăng tải nội dung của Đề án trên trang thông tin điện tử của Trường và các phương tiện thông tin đại chúng khác để thí sinh biết.
3. Tổ chức phổ biến, tập huấn cho cán bộ, giảng viên của Trường về nội dung của Đề án để tham gia thực hiện Đề án hiệu quả và đúng quy định.
4. Tổ chức, thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng các quy định đưa ra trong Đề án và Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy của Bộ GDĐT. Trong quá trình thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc phải kịp thời báo cáo Bộ GDĐT.
5. Sau khi kết thúc kỳ tuyển sinh, Trường tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm để hoàn thiện phương án tự chủ tuyển sinh thực hiện trong những năm sau.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Phạm Vũ Luận (để b/c);
- Lưu VT, Cục KTKĐCLGD, Vụ GDĐH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Bùi Văn Ga

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN



ĐỀ ÁN

**TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY TẬP TRUNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN**

Đã kiểm tra

2/2/2015



[Handwritten signature]
**PHÓ CỤC TRƯỞNG
Trần Văn Nghĩa**

Thành phố Hồ Chí Minh, Tháng 01/2015

Số: 24-15/DSG-ĐT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2015

ĐỀ ÁN

TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY TẬP TRUNG CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN

Mã trường: DSG

(Bản chính)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ:

Luật Giáo dục và Luật Giáo dục Đại học;

Quyết định số 221/2005/QĐ-TTg ngày 09/09/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc Xây dựng chương trình quốc gia phát triển nhân lực đến năm 2020;

Công văn số 2955/KTKĐCLGD ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh riêng vào đại học và cao đẳng hệ chính quy;

Thông tư số 06/2014/TT-BGDĐT ngày 11/03/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 09/2012/TT-BGDĐT ngày 05/03/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 24/2012/TT-BGDĐT ngày 29/06/2012, Thông tư số 03/2013/TT-BGDĐT ngày 20/02/2013, Thông tư số 21/2013/TT-BGDĐT ngày 18/06/2013, Thông tư số 24/2013/TT-BGDĐT ngày 04/07/2013 và Thông tư số 28/2013/TT-BGDĐT ngày 16/07/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thông tư số 12/VBHN-BGDĐT ngày 25/04/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2014;

Quyết định số 3538/QĐ-BGDĐT ngày 09/09/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt phương án thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng từ năm 2015;

Công văn số 4004/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 31/07/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng đề án tự chủ tuyển sinh;

Công văn số 5151/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/09/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy tập trung năm 2015.



II. MỤC ĐÍCH VÀ NGUYÊN TẮC LỰA CHỌN PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH

1. Mục đích

- 1.1 Thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;
- 1.2 Thực hiện kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chuyển dần phương thức tuyển sinh chung sang phương thức tuyển sinh riêng theo tinh thần tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục đại học;
- 1.3 Đảm bảo chất lượng, phù hợp ngành nghề đào tạo, thực tiễn địa phương, nhu cầu nhân lực xã hội cần và đáp ứng mục tiêu của từng ngành đào tạo của Trường;
- 1.4 Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn nhận và phát huy quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong công tác tuyển sinh. Chủ động trong công tác tuyển sinh cũng như tạo được nguồn tuyển cho nhà trường.
- 1.5 Giải quyết được vấn đề khó tuyển cho các ngành kỹ thuật công nghệ.

2. Nguyên tắc

- 2.1 Đảm bảo lộ trình đổi mới trong công tác tuyển sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.
- 2.2 Thực hiện đúng quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuân thủ theo các thông tư, công văn hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công tác tuyển sinh.
- 2.3 Đảm bảo công bằng, công khai, minh bạch.
- 2.4 Đảm bảo chất lượng tuyển đầu vào, mở rộng nguồn tuyển sinh, tuyển đủ chỉ tiêu đã xác định và phù hợp với điều kiện tuyển sinh thực tế hàng năm đối với từng ngành đào tạo.

III. PHƯƠNG ÁN TUYỂN SINH

1. Ngành và chỉ tiêu tuyển sinh

- 1.1 Chỉ tiêu tuyển sinh được xác định hàng năm trên cơ sở năng lực đào tạo thực tế của Trường.
- 1.2 Ngành tuyển sinh được xác định trên cơ sở các ngành đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép đào tạo.



Bảng III.1. Ngành tuyển và mã ngành

Ngành tuyển	Đại học	Cao đẳng
Công nghệ thông tin	D480201	C480201
Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	D510302	C510302
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	D510203	C510203
Công nghệ thực phẩm	D540102	C540102
Kỹ thuật công trình xây dựng	D580201	C510102
Quản trị kinh doanh	D340101	C340101
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	D510301	C510301
Thiết kế công nghiệp	D210402	C210402

2. Đối tượng tuyển sinh chung:

2.1 Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội hoặc hoàn cảnh kinh tế, nếu có đủ các điều kiện sau đây đều được xét tuyển / thi tuyển vào Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn:

- Đã tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT), theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp, trung học nghề, trung cấp nghề, ... Người đã tốt nghiệp trung cấp nghề phải là người đã tốt nghiệp trung học cơ sở, đã học đủ khối lượng kiến thức và thi tốt nghiệp các môn văn hóa THPT đạt yêu cầu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Quân nhân tại ngũ sắp hết hạn nghĩa vụ quân sự theo quy định, nếu được Thủ trưởng từ cấp trung đoàn trở lên cho phép, thì được xét tuyển / thi tuyển theo nguyện vọng cá nhân, nếu trúng tuyển phải nhập học ngay năm đó, không được bảo lưu sang năm học sau.

2.2 Những người không đủ các điều kiện kể trên và những người thuộc diện dưới đây không được xét tuyển / thi tuyển vào Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn:

- Không chấp hành Luật Nghĩa vụ quân sự;
- Đang trong thời kỳ thi hành án hình sự;
- Bị tước quyền dự thi tuyển sinh hoặc bị kỷ luật buộc thôi học chưa đủ hai năm (tính từ năm bị tước quyền dự thi hoặc ngày ký quyết định kỷ luật đến ngày dự thi);
- Học sinh, sinh viên chưa được Hiệu trưởng cho phép dự thi; cán bộ, công chức, người lao động thuộc các cơ quan, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức chính trị xã hội, lực lượng vũ trang nhân dân chưa được thủ trưởng cơ quan cho phép đi học.



3. Phương thức tuyển sinh:

Trong năm 2015, Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn tổ chức tuyển sinh đại học và cao đẳng chính quy với hai phương thức cụ thể như sau:

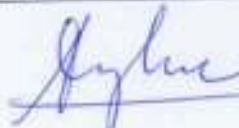
- Phương thức 1: Sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển thí sinh dự thi ở cụm thi do trường đại học chủ trì và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Phương thức 1 tuyển 75% chỉ tiêu và tuân theo phương thức chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.
- Phương thức 2: Sử dụng kết quả học tập lớp cuối cấp THPT (Lớp 12 THPT) để xét tuyển thí sinh tham gia kỳ thi THPT quốc gia ở cụm thi địa phương. Phương thức 2 tuyển 25% chỉ tiêu và được thực hiện theo đề án tuyển sinh riêng của trường được trình bày tại phần 3.2 dưới đây.

3.1 **Phương thức 1:** Sử dụng kết quả kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển thí sinh dự thi ở cụm thi do trường đại học chủ trì và đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Tổ hợp ba môn thi được sử dụng kết quả để xét tuyển được xác định theo từng ngành đào tạo trên nguyên tắc sử dụng lại tổ hợp ba môn thi theo Khối A, A1, D, B, các năm tuyển sinh trước đây và bổ sung một số tổ hợp ba môn thi khác phù hợp với ngành tuyển.

Bảng III.2. Tổ hợp ba môn thi được sử dụng kết quả để xét tuyển được xác định theo từng ngành đào tạo đại học (ĐH) và cao đẳng (CĐ)

Ngành tuyển	Bậc xét	Tổ hợp ba môn xét tuyển
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ thông tin	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ thực phẩm	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Hóa học - Sinh học
Quản trị kinh doanh	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học

 4/13

		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Kỹ thuật công trình xây dựng	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
Thiết kế công nghiệp (1*)	ĐH & CĐ	Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
		Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Ngoại ngữ - Ngữ Văn - Năng khiếu (2*)

(1*) Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4004/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 31/07/2014 và Công văn 5151/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/09/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường tiếp tục giữ các môn thuộc khối thi truyền thống (A, A1, D, H và V) mà Trường đã sử dụng để xét tuyển vào ngành Thiết kế Công nghiệp trong các năm 2014 trở về trước để tránh ảnh hưởng đến thí sinh. Cùng lúc, nhà trường thông báo việc sẽ chuyển sang xét các tổ hợp ba môn có môn năng khiếu vào ngành Thiết kế Công nghiệp để ba năm sau Trường bắt đầu thực hiện.

(2*) Thí sinh có thể sử dụng kết quả thi môn năng khiếu tại các Trường Đại học có tổ chức thi môn năng khiếu để xét tuyển vào Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn. Cụ thể các môn: Vẽ mỹ thuật, Vẽ trang trí, Vẽ hình họa,

(a) Tiêu chí xét tuyển cho từng bậc, ngành học và công thức:

+ Đối tượng xét tuyển của phương thức này:

- Chỉ xét tuyển đối với thí sinh có tham dự kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 do các trường đại học chủ trì;
- Trường hợp thí sinh đã tốt nghiệp THPT các năm trước 2015, có thể tham gia kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 do các trường đại học chủ trì để lấy điểm xét tuyển. Hoặc, sử dụng kết quả học tập lớp cuối cấp THPT (Lớp 12 THPT) để xét tuyển theo Phương thức 2.

+ Công thức tính điểm xét tuyển:

$$M_{XT} = (M_1 + M_2 + M_3) + M_{UT_KV} + M_{UT_ĐT}$$

+ Trong đó:

- M_{XT} : Điểm tổng dùng để xét tuyển;
- M_1 ; M_2 và M_3 : Lần lượt là điểm từng môn thi trong tổ hợp ba môn thi được sử dụng kết quả để xét tuyển, môn thi này được xác định theo từng ngành đào tạo đại học (ĐH) và cao đẳng (CĐ);
- M_{UT_KV} và $M_{UT_ĐT}$: Điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng được xác định theo đúng quy định trong quy chế tuyển sinh hiện hành.

+ Cách thức xét tuyển:

- Xét tuyển 75% tổng chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo từng ngành đào tạo;




- M_1 ; M_2 và M_3 đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định (\geq ngưỡng);
 - Xét điểm M_{XT} theo tiêu chí từ điểm cao xuống điểm thấp cho đến khi tuyển đủ chỉ tiêu;
- (b) Lịch tuyển sinh của Trường:
- + Thực hiện theo lịch chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.
 - + Thời gian xét tuyển kết thúc vào ngày 31/10 đối với đại học và 15/11 đối với cao đẳng.
- (c) Phương thức đăng ký của thí sinh:
- + Hồ sơ xét tuyển được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.
 - + Địa chỉ: Văn phòng Tuyển sinh – Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (Số: 180 Cao Lỗ, Phường 04, Quận 08, Tp. Hồ Chí Minh. Điện thoại: +84 – 38.505520)
 - + Hồ sơ xét tuyển chung do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định
- (d) Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: Áp dụng các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định trong quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hàng năm.
- (e) Lệ phí tuyển sinh: Thu lệ phí xét tuyển theo quy định hiện hành.

3.2 **Phương thức 2:** Sử dụng kết quả học tập lớp cuối cấp THPT (Lớp 12 THPT để xét tuyển). Tổ hợp ba môn học được sử dụng kết quả để xét tuyển được xác định theo từng ngành đào tạo.

Bảng III.3. Tổ hợp ba môn học được sử dụng kết quả để xét tuyển được xác định theo từng ngành đào tạo đại học (ĐH) và cao đẳng (CĐ)

Ngành tuyển	Bậc xét	Tổ hợp ba môn xét tuyển
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ thông tin	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Công nghệ thực phẩm	ĐH & CĐ	Toán - Vật lý - Hóa học

 6/13

		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Hóa học - Sinh học
Quản trị kinh doanh	DH & CD	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Kỹ thuật công trình xây dựng	DH & CD	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Toán - Ngoại ngữ - Hóa học
Thiết kế công nghiệp	DH & CD	Toán - Vật lý - Hóa học
		Toán - Ngoại ngữ - Vật lý
		Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ
		Ngoại ngữ - Ngữ Văn - Năng khiếu (3*)

(3*) Thí sinh có thể sử dụng kết quả thi môn năng khiếu (Vẽ mỹ thuật, Vẽ trang trí, Vẽ hình họa, ...) tại các Trường Đại học có tổ chức thi môn năng khiếu để xét tuyển vào Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn.

(a) Tiêu chí xét tuyển cho từng bậc, ngành học và công thức:

+ Đối tượng xét tuyển của phương thức này: Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) sử dụng kết quả học tập lớp cuối cấp THPT (Lớp 12 THPT) để xét tuyển.

+ Công thức tính điểm xét tuyển:

$$M_{XT} = M_{TBTN} + (M_{TB1} + M_{TB2} + M_{TB3}) + M_{UT_KV} + M_{UT_DT}$$

+ Trong đó:

- M_{XT} : Điểm tổng dùng để xét tuyển;
- M_{TBTN} : Điểm trung bình chung bốn môn của kỳ thi THPT quốc gia;
- M_{TB1} ; M_{TB2} và M_{TB3} : Lần lượt là điểm trung bình cả năm Lớp 12 của từng môn học trong tổ hợp ba môn được sử dụng kết quả để xét tuyển. Điều kiện:

$$\frac{(M_{TB1} + M_{TB2} + M_{TB3})}{3} \geq 6,0 \text{ điểm đối với Đại học}$$

$$\frac{(M_{TB1} + M_{TB2} + M_{TB3})}{3} \geq 5,5 \text{ điểm đối với Cao đẳng}$$

- M_{UT_KV} và M_{UT_DT} : Điểm ưu tiên khu vực và ưu tiên đối tượng được xác định theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Cách thức xét tuyển:

- Xét tuyển tối đa 25% tổng chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm theo từng ngành đào tạo;



- Xét điểm M_{XT} theo tiêu chí từ điểm cao xuống điểm thấp cho đến khi tuyển đủ chỉ tiêu;
- Trong trường hợp M_{XT} bằng nhau, lần lượt ưu tiên theo thứ tự (1) ($M_{TB1} + M_{TB2} + M_{TB3}$) và (2) M_{TBCN}

(b) Lịch tuyển sinh của Trường:

- + Nhận hồ sơ xét tuyển ngay sau khi có kết quả kỳ thi THPT quốc gia cho đến khi tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Dự kiến nhận hồ sơ từ Tháng 07 – 08/2015 (Trường sẽ thông báo lịch cụ thể ngay khi lịch công tác tuyển sinh chung của cả nước được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố).
- + Chia làm nhiều đợt tuyển. Trường sẽ công bố danh sách trúng tuyển và thời hạn làm thủ tục trúng tuyển nhập học cho từng đợt cụ thể.
- + Thời gian xét tuyển kết thúc vào ngày 31/10 đối với đại học và 15/11 đối với cao đẳng.

(c) Phương thức đăng ký của thí sinh:

- + Hồ sơ xét tuyển được nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.
- + Địa chỉ: Văn phòng Tuyển sinh – Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (Số: 180 Cao Lỗ, Phường 04, Quận 08, Tp. Hồ Chí Minh. Điện thoại: +84 – 38.505520)
- + Hồ sơ xét tuyển gồm có:
 - Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu của Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn (có thể download từ website trường);
 - Bản sao có chứng thực: Học bạ THPT, Bằng tốt nghiệp THPT, hoặc Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 có ghi rõ điểm từng môn thi xét tuyển;
 - Giấy chứng nhận ưu tiên khu vực và đối tượng trong tuyển sinh (nếu có);
 - Hai bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận.

(d) Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: Áp dụng các chính sách ưu tiên trong tuyển sinh được Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định trong quy chế tuyển sinh đại học và cao đẳng hàng năm.

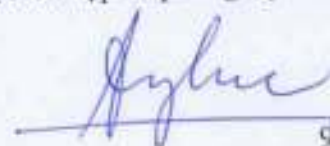
(e) Lệ phí tuyển sinh: Thu lệ phí xét tuyển theo quy định hiện hành.

4. Phân tích ưu điểm và nhược điểm của phương án:

4.1 Sự phù hợp của phương thức tuyển sinh với đặc thù các ngành đào tạo của trường và với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành



- Các ngành đào tạo tuyển sinh theo các tổ hợp môn thi được đề cập ở trên là hoàn toàn hợp lý, đánh giá được năng lực của thí sinh, đáp ứng được yêu cầu tuyển sinh;
 - Các môn học này đều được tổ chức giảng dạy ở cấp học THPT nên phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông hiện hành;
 - Đối với hình thức xét kết quả kỳ thi THPT quốc gia sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho những thí sinh cố gắng tập trung cho kỳ thi;
 - Kỳ thi THPT quốc gia với sự tham gia tổ chức của các Sở Giáo dục, các Trường đại học, ... được đánh giá khách quan nên kết quả đáng tin cậy.
- 4.2 Các yếu tố đảm bảo chất lượng, sự công bằng của phương thức tuyển sinh đề xuất:
- Công tác thanh tra quá trình xét tuyển, gọi trúng tuyển nhập học, ... do Ban Thanh tra Giáo dục của Trường tiến hành một cách độc lập, giám sát toàn bộ quá trình tuyển sinh, đảm bảo công bằng cho thí sinh tham gia xét tuyển theo phương án đã xây dựng;
 - Quá trình thu nhận hồ sơ, nhập liệu, xử lý dữ liệu của Ban Thư ký Văn phòng Tuyển sinh thực hiện nghiêm túc, kiểm tra đối chiếu với bản chính học bạ và với bộ dữ liệu kết quả kỳ thi THPT quốc gia do Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục cung cấp cho các Trường;
 - Phương án tuyển sinh và quy trình thực hiện được thông báo công khai trên các phương tiện truyền thông, thông tin đại chúng, ... hết sức rõ ràng và minh bạch.
 - Trong quá trình thực hiện, nhà trường xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về xét tuyển và có hình thức khen thưởng đối với những cán bộ, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy định xét tuyển hoặc phát hiện các hiện tượng, các trường hợp tiêu cực.
- 4.3 Những thuận lợi, khó khăn của phương thức xét tuyển riêng:
- (a) Thuận lợi:
- Phương thức tuyển sinh hướng đến cả quá trình học tập của học sinh ở bậc THPT giúp định hướng người học về ngành nghề, ý thức và thái độ học tập;
 - Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả học tập tích lũy trong cấp học THPT giúp hạn chế được rủi ro trong các kỳ thi tuyển sinh, tiết kiệm chi phí của thí sinh trong các kỳ thi tuyển sinh tập trung.
 - Phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi THPT quốc gia tạo điều kiện cho những thí sinh có sự nỗ lực trong việc ôn tập đáp ứng kỳ thi và có khả năng tổng hợp kiến thức cao.



- Phù hợp với xu hướng phát triển của các trường đại học ở các nước phát triển trên thế giới.
- (b) Khó khăn:
 - Công tác tuyên truyền, thông tin để thí sinh hiểu rõ về các phương thức tuyển sinh riêng, quy trình xét tuyển cũng như các thông báo liên quan.
 - Một số tình huống trong quá trình xét tuyển chưa được dự báo hết.

5. Điều kiện thực hiện của phương án:

5.1 Điều kiện về đội ngũ:

- Giảng viên cơ hữu hơn 50% có trình độ sau đại học, gồm 2 giáo sư, 3 phó giáo sư, 25 tiến sĩ, 120 thạc sĩ và 132 kỹ sư/cử nhân.
- Ngoài ra, trường còn mời thỉnh giảng khoảng 500 giảng viên đến từ các học viện, đại học, viện nghiên cứu ... và các doanh nghiệp trong cả nước để sinh viên có cơ hội học tập, làm việc với đội ngũ giảng viên, chuyên gia có chuyên môn cao và nhiều kinh nghiệm.

5.2 Điều kiện về cơ sở vật chất: Diện tích sàn xây dựng hơn 30.000 m²

Bảng III.4. Một số hạng mục xây dựng phục vụ trực tiếp cho đào tạo

Hạng mục	Diện tích sàn
Hội trường, giảng đường, phòng học các loại	10.236 m ²
Thư viện, trung tâm học liệu	528 m ²
Phòng thí nghiệm, phòng thực hành, nhà tập đa năng, xưởng thực tập	7.923 m ²
Tổng cộng:	20.487 m²

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung công việc cần thực hiện trong quy trình tổ chức xét tuyển tương ứng với phương thức tuyển sinh đề xuất:

- 1.1 Công tác nhân sự: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và năng lực của cán bộ, Hiệu trưởng ra các quyết định thành lập:
- Hội đồng Tuyển sinh (HĐTS):
 - + Hiệu trưởng làm Chủ tịch HĐTS;
 - + Phó Hiệu trưởng làm Phó Chủ tịch HĐTS;
 - + Trưởng/Phó Phòng Đào tạo làm Ủy viên Thường trực HĐTS;
 - + Trưởng các Khoa/Ban chuyên môn làm Ủy viên HĐTS.
 - Ban Thư ký giúp việc cho Hội đồng Tuyển sinh:
 - + Trưởng/Phó Phòng Đào tạo - Ủy viên Thường trực HĐTS làm Trưởng ban Thư ký;



- + Chuyên viên Phòng Đào tạo, Phòng Hành chính – Quản trị, ... làm Ủy viên
- Ban Hậu cần chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư, văn phòng phẩm dùng trong tuyển sinh;
- Ban Tuyên truyền tuyển sinh;
- Ban Thanh tra Tuyển sinh.

1.2 Công tác chuẩn bị:

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh chi tiết.
- Chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị và vật tư để tổ chức xét tuyển.
- Thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Trường và trên phương tiện thông tin đại chúng về phương án xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi THPT quốc gia và phương án xét tuyển riêng dựa vào học bạ Lớp 12 THPT của thí sinh.

1.3 Công tác xét tuyển:

- Căn cứ kế hoạch tuyển sinh, Hội đồng tuyển sinh phân công các Ban Thư ký, Ban Hậu cần và Ban Tuyên truyền tuyển sinh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và chức năng của mình trong công tác tuyển sinh.
- Ban Thư ký thu nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển, nhập liệu, tổng hợp số liệu, thống kê về thí sinh tham gia xét tuyển. Báo cáo Hội đồng tuyển sinh để tổ chức xét tuyển trúng tuyển theo đúng lịch trình đề ra và công bố kết quả xét tuyển cho thí sinh.
- Ban Hậu cần có trách nhiệm chuẩn bị các trang thiết bị phục vụ cho quá trình thu nhận hồ sơ và xét tuyển.
- Ban Tuyên truyền tuyển sinh làm nhiệm vụ thông tin, quảng bá hình ảnh của nhà trường, ... cung cấp thông tin tuyển sinh nhằm thu hút sự quan tâm của thí sinh trong xét tuyển.

2. Công tác thanh tra, kiểm tra và giám sát công tác tuyển sinh:

- 2.1 Trường thành lập Ban Thanh tra tuyển sinh, gồm những cán bộ có tinh thần trách nhiệm cao, có uy tín với đồng nghiệp và có kinh nghiệm trong công tác thanh tra;
- 2.2 Ban Thanh tra tuyển sinh của trường chịu trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác xét tuyển; kịp thời phát hiện những sai sót, vi phạm và đề xuất các hình thức xử lý theo đúng quy định.



3. Công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan:

3.1 Nơi tiếp nhận thông tin, bằng chứng về các hiện tượng tiêu cực trong công tác tuyển sinh:

- + Ban Thanh tra tuyển sinh.
- + Hội đồng tuyển sinh.
- + Hộp thư góp ý của nhà trường.

3.2 Cá nhân và tổ chức tố cáo những hiện tượng tiêu cực phải có bằng chứng cụ thể và phải được xác minh về tính chính xác của thông tin tố cáo.

3.3 Các cá nhân và tổ chức tiếp nhận thông tin tố cáo phải bảo vệ nguyên trạng bằng chứng và xác minh tính chân thực của bằng chứng. Có biện pháp ngăn chặn kịp thời và báo cáo với Hội đồng tuyển sinh để có biện pháp xử lý thích hợp.

4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trước, trong và sau khi kết thúc tuyển sinh theo quy định:

4.1 Phối hợp với các Báo, Đài và các đơn vị truyền thông tại Thành phố Hồ Chí Minh và trên toàn quốc nhằm cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho thí sinh.

4.2 Trường thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kịp thời trong từng giai đoạn triển khai nội dung đề án tuyển sinh 2015.

4.3 Kết thúc kỳ tuyển sinh, thực hiện chế độ báo cáo thông tin về Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng Giáo dục và Cơ quan địa phương theo quy định hiện hành.

V. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN VÀ CAM KẾT CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Lộ trình thực hiện:

1.1 Kể từ năm tuyển sinh 2015, Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn thực hiện thi điểm, rút kinh nghiệm, điều chỉnh và cập nhật các vấn đề tuyển sinh nhằm tiến đến tự chủ hoàn toàn trong tuyển sinh.

1.2 Hướng đến năm học 2016 – 2017, Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn xin được thực hiện tuyển sinh riêng cho tất cả các ngành, tự chủ hoàn toàn về nguồn tuyển và thời gian tuyển sinh.

2. Cam kết:

2.1 Tổ chức tuyển sinh theo đúng quy chế tuyển sinh, dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát của Cục Khảo thí và Kiểm định Chất lượng Giáo dục, của Bộ Giáo dục và Đào tạo.



- 2.2 Thực hiện nghiêm túc, an toàn và đúng quy định trong tất cả các khâu của công tác tuyển sinh.
- 2.3 Tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các thí sinh tham gia đăng ký xét tuyển. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc, công bằng và khách quan.
- 2.4 Công bố rộng rãi, công khai các thông tin về hoạt động tuyển sinh của trường trên công thông tin điện tử của trường, cổng thông tin điện tử phục vụ tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên các kênh thông tin truyền thông, để xã hội, phụ huynh và thí sinh theo dõi, giám sát.
- 2.5 Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo đúng quy định.
- 2.6 Xử lý nghiêm, đúng quy định của pháp luật các hành vi tiêu cực, vi phạm quy chế tuyển sinh.

VI. PHỤ LỤC CỦA ĐỀ ÁN:

- 1.1 Bảng thông tin tuyển sinh năm 2015 được xây dựng căn cứ vào quy định tại Công văn 5151/BGDĐT-KTKĐCLGD ngày 19/09/2014.
- 1.2 Kết quả tuyển sinh của Trường trong 5 năm qua;
- 1.3 Các ngành, chuyên ngành đào tạo của Trường;
- 1.4 Danh mục các nguồn lực (cơ sở vật chất và đội ngũ) để thực hiện đề án;

Trường Đại học Công nghệ Sài Gòn kính trình đề án tuyển sinh cho năm 2015 và lộ trình tuyển sinh cho các năm tiếp theo.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Cục KT và KĐCLGD;
- Hội đồng Quản trị;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu Phòng Đào tạo;
- Lưu Phòng Hành chính - Quản trị.

HIỆU TRƯỞNG



GS. TS. Đào Văn Lượng

Phụ lục 1: THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015

Tên trường Ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển	Dự kiến chỉ tiêu	Ghi chú (Bổ sung thông tin)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ SÀI GÒN	DSG			3000	Phương thức tuyển sinh:
Số 180, Cao Lỗ, Phường 04, Quận 08					(1) Sử dụng kết quả kỳ thi THPT Quốc gia;
Điện thoại: (08) 8505520					(2) Sử dụng học bạ cấp học THPT xét tuyển.
Website: www.stu.edu.vn					
Các ngành đào tạo đại học:				2400	Vùng tuyển:
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử		D510203	Toán - Vật lý - Hóa học		Tuyển sinh trong cả nước
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		(*) Môn Năng khiếu:
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		<i>Thí sinh có thể sử dụng kết quả thi</i>
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử		D510301	Toán - Vật lý - Hóa học		<i>môn năng khiếu (Vẽ mỹ thuật, trang trí)</i>
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		<i>tại các trường đại học có tổ chức thi để</i>
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		<i>xét tuyển</i>
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông		D510302	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Công nghệ thông tin		D480201	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Công nghệ thực phẩm		D540101	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Hóa học - Sinh học		
Quản trị kinh doanh		D340101	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		

Phụ lục 1: THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015

Tên trường Ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển	Dự kiến chỉ tiêu	Ghi chú (Bổ sung thông tin)
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Kỹ thuật công trình xây dựng		D580201	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Thiết kế công nghiệp		D210402	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Ngoại ngữ - Ngữ Văn - Năng khiếu (*)		
Các ngành đào tạo cao đẳng:				600	
Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử		C510203	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử		C510301	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông		C510302	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Công nghệ thông tin		C480201	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Công nghệ thực phẩm		C540102	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		

Phụ lục 1: THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY NĂM 2015

Tên trường Ngành học	Ký hiệu trường	Mã ngành	Tổ hợp môn thi dùng để xét tuyển	Dự kiến chỉ tiêu	Ghi chú (Bổ sung thông tin)
			Toán - Hóa học - Sinh học		
Quản trị kinh doanh		C340101	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Kỹ thuật công trình xây dựng		C510102	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Toán - Ngoại ngữ - Hóa học		
Thiết kế công nghiệp		C210402	Toán - Vật lý - Hóa học		
			Toán - Ngoại ngữ - Vật lý		
			Toán - Ngữ Văn - Ngoại ngữ		
			Ngoại ngữ - Ngữ Văn - Năng khiếu (*)		

NGƯỜI LẬP BIỂU
TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
Điện thoại liên hệ: 0904.171142



THS. Lê Thị Ngọc Phương

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2015

HIỆU TRƯỞNG



GS. TS. Đào Văn Lượng

Phụ lục 2: KẾT QUẢ TUYỂN SINH CỦA TRƯỜNG TRONG 5 NĂM GẦN NHẤT (2010 - 2014)

(Số lượng thi sinh trúng tuyển nhập học năm học thứ nhất từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015)

STT	Tên ngành đào tạo	Mã ngành	Năm tuyển sinh					Tổng cộng
			Năm 2014	Năm 2013	Năm 2012	Năm 2011	Năm 2010	
1	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử	C510203	16	30	28	36	22	132
2	Công nghệ Kỹ thuật Điện điện tử	C510301	15	14	37	25	17	108
3	Công nghệ Kỹ thuật Điện tử truyền thông	C510302	7	27	34	29	52	149
4	Công nghệ Thông tin	C480201	60	63	179	117	121	540
5	Công nghệ Thực phẩm	C540102	42	63	91	119	115	430
6	Quản trị Kinh doanh	C340101	129	34	511	532	569	1,775
7	Kỹ thuật Công trình Xây dựng	C510102	25	165	163	175	188	716
8	Thiết kế Công nghiệp	C210402		18	53	63	42	176
9	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử	D510203	64	94	14	16	9	197
10	Công nghệ Kỹ thuật Điện điện tử	D510301	63	62	13	7	11	156
11	Công nghệ Kỹ thuật Điện tử truyền thông	D510302	45	66	14	9	20	154
12	Công nghệ Thông tin	D480201	250	224	100	43	60	677
13	Công nghệ Thực phẩm	D540101	252	260	64	70	62	708
14	Quản trị Kinh doanh	D340101	551	128	269	241	278	1,467
15	Kỹ thuật Công trình Xây dựng	D580201	100	446	92	44	110	792
16	Thiết kế Công nghiệp	D210402	154	172	230	198	226	980
	Tổng cộng		1,773	1,866	1,892	1,724	1,902	9,157
	Chỉ tiêu tuyển sinh hàng năm		2,300	1,800	1,800	1,700	1,700	9,300
	Phần trăm		77.09	103.67	105.11	101.41	111.88	98.46

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2015



GS. TS. ĐÀO VĂN LƯỢNG

Phụ lục 3: NGÀNH VÀ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG

STT	Tên ngành đào tạo	Mã ngành	Chuyên ngành đào tạo
1	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử	C510203	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử
2	Công nghệ Kỹ thuật Điện điện tử	C510301	Công nghệ Kỹ thuật Điện điện tử
3	Công nghệ Kỹ thuật Điện tử truyền thông	C510302	Công nghệ Kỹ thuật Điện tử truyền thông
4	Công nghệ Thông tin	C480201	Công nghệ Thông tin
5	Công nghệ Thực phẩm	C540102	Công nghệ Thực phẩm
6	Quản trị Kinh doanh	C340101	Quản trị Kinh doanh - Tổng hợp Quản trị Kinh doanh - Kế toán
7	Kỹ thuật Công trình Xây dựng	C510102	Xây dựng dân dụng và công nghiệp
8	Thiết kế Công nghiệp	C210402	Tạo dáng công nghiệp Thiết kế Thời trang Thiết kế Đồ họa Trang trí Nội thất
9	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử	D510203	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử
10	Công nghệ Kỹ thuật Điện điện tử	D510301	Công nghệ Kỹ thuật Điện điện tử
11	Công nghệ Kỹ thuật Điện tử truyền thông	D510302	Công nghệ Kỹ thuật Điện tử truyền thông
12	Công nghệ Thông tin	D480201	Công nghệ Thông tin
13	Công nghệ Thực phẩm	D540101	Công nghệ Thực phẩm
14	Quản trị Kinh doanh	D340101	Quản trị Kinh doanh - Tổng hợp Quản trị Kinh doanh - Quản trị Tài chính Quản trị Kinh doanh - Quản trị Marketing
15	Kỹ thuật Công trình Xây dựng	D580201	Xây dựng Dân dụng – Công nghiệp
16	Thiết kế Công nghiệp	D210402	Tạo dáng công nghiệp Thiết kế Thời trang Thiết kế Đồ họa Trang trí Nội thất

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 01 năm 2015

HIỆU TRƯỞNG



GS*TS. ĐÀO VĂN LƯỢNG